

Số: 1232/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 14 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình
“Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong
thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030”
trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 1346/QĐ-BVHTTDL ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030”;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Thanh Bình

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình “Đẩy mạnh các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Trà Vinh
(Kèm theo Quyết định số 1232/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các tổ chức, đoàn thể và các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ về mục đích, ý nghĩa của việc học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa, phù hợp đối tượng người sử dụng ở địa phương nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân được học tập thường xuyên, từ đó khuyến khích thói quen học tập suốt đời, góp phần nâng cao trình độ dân trí, năng lực sáng tạo, kỹ năng lao động, cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống.

2. Yêu cầu

Quán triệt sâu rộng trong hệ thống chính trị và nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ nhận thức được tầm quan trọng của việc học tập suốt đời. Đổi mới hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa với nhiều hình thức, nội dung thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của từng địa phương, cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục đổi mới các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa. Đẩy mạnh chuyển đổi số tạo điều kiện để người dân có cơ hội bình đẳng trong việc tiếp cận hệ thống tri thức mở, linh hoạt với nhiều mô hình, từ đó hình thành thói quen, phát triển năng lực tự học tập, góp phần nâng cao dân trí, xây dựng xã hội học tập ở tỉnh Trà Vinh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đối với hệ thống thư viện

- Về cung cấp dịch vụ phục vụ việc học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện:

+ Đến năm 2025, thư viện tỉnh, 80% thư viện công cộng cấp huyện, 50% thư viện công cộng cấp xã, 90% thư viện trường đại học, cao đẳng, 80% thư viện lực lượng vũ trang, 70% thư viện cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác, có cung cấp dịch vụ phục vụ học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện.

+ Đến năm 2030, thư viện tỉnh, 100% thư viện công cộng cấp huyện, 80% thư

viện công cộng cấp xã, 100% thư viện trường đại học, cao đẳng, 100% thư viện lực lượng vũ trang, 90% thư viện cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác, có cung cấp dịch vụ phục vụ học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện.

- Về ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, tổ chức hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện:

+ Đến năm 2025, xây dựng thư viện tỉnh trở thành thư viện điện tử, 100% thư viện công cộng cấp huyện, 40% thư viện công cộng cấp xã, 90% thư viện đại học, cao đẳng, 80% thư viện lực lượng vũ trang, 70% thư viện cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, tổ chức hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện.

+ Đến năm 2030, thư viện tỉnh cơ bản trở thành thư viện số, 100% thư viện công cộng cấp huyện, 80% thư viện công cộng cấp xã, 100% thư viện đại học, cao đẳng, 100% thư viện lực lượng vũ trang, 80% thư viện cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, tổ chức hoạt động phục vụ việc học tập suốt đời cho người sử dụng thư viện.

- Về người sử dụng thư viện phục vụ nhu cầu học tập, tìm kiếm thông tin, nâng cao hiểu biết:

+ Đến năm 2025, số lượt người sử dụng thư viện phục vụ nhu cầu học tập, tìm kiếm thông tin, nâng cao hiểu biết tăng bình quân 10% mỗi năm.

+ Đến năm 2030, tăng bình quân 15 - 20% mỗi năm.

b) Đối với hệ thống bảo tàng

- Về xây dựng và triển khai chương trình giáo dục lịch sử, văn hóa, khoa học, nghệ thuật cho mọi người dân, chú trọng đối tượng học sinh, sinh viên gắn với khung kiến thức, kỹ năng sống phù hợp và ứng dụng giới thiệu trưng bày các chuyên đề trên không gian số: Đến năm 2025, phần đầu đạt 70%; đến năm 2030, phần đầu đạt 100%.

- Về số lượt khách tham quan chọn bảo tàng để nghiên cứu, học tập: Đến năm 2025, phần đầu số lượt khách tham quan chọn bảo tàng để nghiên cứu, học tập tăng bình quân 10% mỗi năm; đến năm 2030, tăng bình quân 10 - 15% mỗi năm.

c) Đối với hệ thống trung tâm văn hóa

- Về trung tâm văn hóa cấp tỉnh, trung tâm văn hóa, thể thao cấp huyện tổ chức, hỗ trợ nhu cầu hoạt động sáng tạo và hưởng thụ văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao, du lịch phù hợp với từng nhóm lứa tuổi, sở thích: Đến năm 2025, phần đầu đạt 80%; đến năm 2030, đạt 100%.

- Về trung tâm văn hóa, thể thao cấp xã, nhà văn hóa - khu thể thao thôn có lớp năng khiếu, câu lạc bộ, nhóm sở thích, thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao thu hút người dân đến tham gia sinh hoạt phục vụ việc đẩy mạnh học tập suốt đời: Đến năm 2025, đạt 70%; đến năm 2030, đạt 100%.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền với nhiều hình thức đa dạng trên nền tảng công nghệ số, nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy, tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành và của người dân. Tuyên truyền, tổ chức có hiệu quả các hoạt động học tập suốt đời gắn với Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời, Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam 21/4, Ngày Sách và Bản quyền thế giới 23/4, Ngày Quốc tế bảo tàng 18/5, Ngày Di sản văn hóa Việt Nam 23/11 và các ngày lễ, ngày kỷ niệm của đất nước và địa phương.

- Tổ chức phát động các phong trào thúc đẩy hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa và gắn kết chặt chẽ với các phong trào xây dựng mô hình công dân học tập, cuộc vận động xây dựng xã hội học tập. Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể và cá nhân điển hình, nhân rộng mô hình tốt, các cách làm hay, sáng tạo trong hoạt động phục vụ học tập suốt đời tại các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

2. củng cố cơ sở hạ tầng, mạng lưới thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, hiện đại hóa phương thức tổ chức các hoạt động, dịch vụ phục vụ học tập suốt đời phù hợp với đối tượng ở từng địa phương.

- Kiện toàn, củng cố mạng lưới, phối hợp, liên kết giữa thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa với các tổ chức, đơn vị, cơ sở giáo dục, Hội Khuyến học, Liên Đoàn lao động, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Trung tâm học tập cộng đồng xã, phường, thị trấn... tổ chức hiệu quả hoạt động phục vụ người dân học tập suốt đời, thu hút sự tham gia của cộng đồng.

- Nhân rộng các mô hình hiệu quả; đổi mới phương thức hoạt động và cung ứng sản phẩm, dịch vụ trên nền tảng công nghệ số; tăng cường hợp tác trong tạo lập và chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các thiết chế văn hóa và các cơ sở giáo dục, cơ quan, tổ chức hỗ trợ người dân học tập suốt đời.

- Ứng dụng mạnh mẽ, toàn diện công nghệ thông tin, nhất là chuyển đổi số, tăng cường bổ sung nguồn lực thông tin để nâng cao năng lực hoạt động của các thư viện; chú trọng phát triển mạng lưới thư viện cơ sở, thư viện kết hợp với trung tâm học tập cộng đồng, điểm bưu điện - văn hóa xã, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng, thư viện cộng đồng phục vụ người dân tại cơ sở.

- Đổi mới nội dung, hình thức trưng bày và giới thiệu di sản văn hóa tại bảo tàng; tăng cường các hình thức phục vụ người dân đến tham quan, chia sẻ và học tập.

3. Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của người dân đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

- Tổ chức bồi dưỡng kiến thức, hoàn thiện năng lực cung ứng các sản phẩm và dịch vụ phục vụ học tập suốt đời trong bối cảnh chuyển đổi số. Nâng cao ý thức về

việc tự học, học tập thường xuyên của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động làm việc trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

- Triển khai các tài liệu hướng dẫn, bồi dưỡng kỹ năng tổ chức các hoạt động phục vụ học tập suốt đời theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Huy động nguồn lực của cộng đồng tham gia tổ chức và triển khai các hoạt động học tập suốt đời tại các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

4. Tăng cường hợp tác trong việc đổi mới và phát triển các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

- Tăng cường giao lưu, học hỏi kinh nghiệm giữa các tỉnh trong khu vực, trong nước về tổ chức các hoạt động học tập ngoài nhà trường, về truyền thông và vận động về bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Huy động các nguồn tài chính hợp pháp và tranh thủ sự hỗ trợ kỹ thuật của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp... để triển khai Kế hoạch.

5. Đẩy mạnh xã hội hóa trong hoạt động phục vụ học tập suốt đời tại các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

- Khuyến khích và tạo điều kiện phát triển mạng lưới thiết chế văn hóa ngoài công lập; tôn vinh các tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ xây dựng các chương trình giáo dục trong thiết chế văn hóa.

- Đẩy mạnh việc vận động, quyên góp, huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp, nhà tài trợ, tổ chức, cá nhân; tăng cường sự tham gia của cộng đồng, đặc biệt đội ngũ trí thức vào tổ chức hoạt động phục vụ người dân học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp ngân sách và khả năng cân đối của ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

2. Kinh phí xã hội hóa từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn huy động hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch này; đồng thời, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, định kỳ hàng năm báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định; tổ chức sơ kết việc thực hiện Kế hoạch vào năm 2025 và tổng kết vào năm 2030; đề xuất khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào học tập suốt đời.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Quyết định số 2544/QĐ-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 11/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên

địa bàn tỉnh Trà Vinh; Quyết định số 2997/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án “Phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Chương trình bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 và Chương trình số hóa Di sản văn hóa Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 (Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo tại Công văn 4108/UBND-KGVX ngày 12 tháng 9 năm 2022), gắn với nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động phục vụ học tập suốt đời; xây dựng các mô hình tổ chức hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà truyền thống, trung tâm văn hóa.

- Chủ động cung cấp thông tin, tài liệu tuyên truyền về các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa trên địa bàn tỉnh cho các báo chí, truyền thông và thông tin cơ sở để thực hiện công tác tuyên truyền đạt hiệu quả.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống thư viện tại các cơ sở giáo dục triển khai hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch này.

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố thực hiện công tác tốt phối hợp với bảo tàng, thư viện tỉnh, Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Truyền thanh các huyện, thị xã, thành phố trong việc luân chuyển sách báo, phục vụ thư viện lưu động và tổ chức các chương trình giáo dục thông qua di sản văn hóa; tăng cường phối hợp hoạt động giữa trung tâm học tập cộng đồng và các thiết chế văn hóa cơ sở.

3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh: Chỉ đạo, hướng dẫn hệ thống thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa trực thuộc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm đạt các chỉ tiêu tại Kế hoạch này.

5. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông phối hợp với ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông về nội dung, hoạt động của Kế hoạch này.

6. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ngành tỉnh có liên quan tham mưu cấp thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo khả năng cân đối ngân sách và phân cấp ngân sách.

7. Báo Trà Vinh; Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh: Theo chức năng nhiệm vụ được giao, chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ngành tỉnh có liên quan tuyên truyền và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về xây dựng xã hội học tập trong đó có nội dung về học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

8. Các sở, ban, ngành tỉnh

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và

Du lịch, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Kế hoạch này, tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị được học tập suốt đời và tham gia các hoạt động phục vụ học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa. Hướng dẫn triển khai hoặc lồng ghép nội dung Kế hoạch này với các chương trình, đề án khác được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Phối hợp kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hàng năm gửi báo cáo về Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch để tổng hợp báo cáo Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

9. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: Phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch triển khai thực hiện Kế hoạch này.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội: Tích cực tuyên truyền, nâng cao ý thức tự học, học tập thường xuyên của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc cơ quan, tổ chức mình và nhân dân trong tỉnh.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch cụ thể phù hợp với tình hình thực tế của địa phương để triển khai thực hiện theo phân cấp quản lý. Bố trí kinh phí địa phương tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch theo hướng chú trọng củng cố cơ sở hạ tầng, hiện đại hóa cơ sở vật chất, phát triển mạng lưới thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa; đẩy mạnh xã hội hóa phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện, thị xã, thành phố tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, pano, áp phích trên các tuyến đường, khu dân cư về xây dựng xã hội học tập, trong đó có nội dung về học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, trung tâm văn hóa.

- Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch tại địa phương; khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào học tập suốt đời; định kỳ hàng năm báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch này gửi về Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch để tổng hợp báo cáo Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.